

Số: ~~52~~/KH-THCS.TĐ

Thừa Đức, ngày ~~15~~ tháng ~~12~~ năm 2025

KẾ HOẠCH

Ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong nhà trường năm học 2025-2026

Thực hiện Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, về triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ giáo dục và đào tạo về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Trường THCS Thừa Đức xây dựng kế hoạch “Ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong nhà trường năm học 2025-2026 ” như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG:

1. Triển khai đạt và vượt các nhiệm vụ được giao cho ngành Giáo dục và Đào tạo tại Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2025.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện đạt hiệu quả các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo.

3. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông. Khuyến khích các cơ sở giáo dục phát triển và khai thác dữ liệu lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục.

4. Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra; tiếp tục xây dựng kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; khai thác tối đa hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học của ngành Giáo dục và Đào tạo.

5. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

6. Phối hợp đồng bộ, kịp thời giữa các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này.

7. Thực hiện thành công mục tiêu Chuyển đổi số trong nhà trường trong tất cả các hoạt động giáo dục và các lĩnh vực công tác.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2025 - 2026:

- Nâng cao nhận thức trong cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, sinh viên và toàn xã

hội về các nội dung của chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, nhất là vai trò, ý nghĩa, các nhiệm vụ trọng tâm của chuyển đổi số, làm cơ sở để huy động sức mạnh tổng thể, giúp quá trình triển khai được thuận lợi, đồng bộ.

- Chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục nhằm kế thừa và phát triển ứng dụng CNTT và truyền thông trên nền tảng công nghệ số, công nghệ thông minh, góp phần xây dựng Ngành GD&ĐT hiện đại, chất lượng, hiệu quả và từng bước hội nhập quốc tế; hỗ trợ người dân dễ dàng tiếp cận giáo dục và được học tập, nâng cao trình độ liên tục, suốt đời; góp phần nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực cho huyện theo định hướng kinh tế tri thức, kinh tế số.

- Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số, góp phần phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

- Thực hiện thành công mục tiêu Chuyển đổi số trong nhà trường trong tất cả các hoạt động giáo dục và các lĩnh vực công tác.

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra đánh giá:

a) Tiếp tục duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập VNEDU, CSDL, OLM trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị của nhà trường.

b) Tăng cường xây dựng học liệu số trên phần mềm Microsoft (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp các học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ GD&ĐT trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

c) Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến trên các trang học tập như OLM, Zoom, meeting, azota, Qizii... Thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính (nếu có).

d) Tiếp tục đẩy mạnh việc tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên về việc ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

e) Rà soát, đề xuất, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT).

f) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên trên các phần mềm CSDL của sở ngành... Trên phần mềm quản lý của UBND Tỉnh Đồng Nai.

2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

a. Triển khai phần mềm quản trị trong nhà trường, kết nối thông suốt với CSDL của nhà trường và CSDL ngành:

- Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số.
- Triển khai có hiệu quả các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; Sổ chủ nhiệm điện tử; hồ sơ sổ sách điện tử.... ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website nhà trường.

b. Tiếp tục hoàn thiện CSDL về giáo dục cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, chính xác và kịp thời:

- Tiếp tục xây dựng, mở rộng CSDL và triển khai hệ thống thông tin quản lý ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) nhằm cung cấp thông tin kịp thời phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục; các cơ sở giáo dục tập trung hoàn thiện cập nhật mã số định danh của học sinh và kết quả học tập của học sinh trên CSDL ngành Giáo dục theo từng kỳ học.

- Thực hiện xây dựng CSDL về giáo dục tuân thủ các quy định của Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về CSDL giáo dục và đào tạo và Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của CSDL GDĐT của Bộ GDĐT.

- Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (đầu năm học và cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT- BGDDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ.

a) Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu cấp và Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ, hướng tới triển khai ở mức độ toàn trình.

b) Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Thực hiện đánh giá mức độ Chuyển đổi số trong năm học:

Thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số theo quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ giáo dục và đào tạo về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Cấu trúc của Bộ chỉ số gồm 02 nhóm tiêu chí thành phần như sau:
- + Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”.
- + Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”.
- Đánh giá trước ngày 31/5 hằng năm.

III. NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh về chuyển đổi số:

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến toàn thể đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học trong ngành giáo dục và xã hội

- Tạo mục Chuyển đổi số trên Cổng/trang thông tin điện tử của nhà trường để đăng tải các thông tin về chuyển đổi số của ngành;

- Hàng năm thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến toàn thể đội ngũ nhà giáo, nhân viên và học sinh thông qua các kế hoạch, chương trình hoạt động của nhà trường;

- Tổ chức các buổi họp để phổ biến các kế hoạch Chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến giáo viên và phụ huynh học sinh;

2. Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ giáo viên, nhân viên và người học bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường; thí điểm bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% giáo viên có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu;

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ viên chức về chuyển đổi số. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) cho đội ngũ viên chức đảm bảo mục tiêu chuyển đổi số.

- Chỉ tiêu: 100% giáo viên tham gia tập huấn UDCNTT và CDS trên phần mềm CDS dongnai.mobiedu.vn

3. Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị:

- Trang bị đầy đủ hệ thống Internet phủ wifi toàn trường...
- Đầu tư đường truyền Internet vào các SmartTivi để phục vụ tốt cho việc dạy và học.
- Hoàn thiện hạ tầng CNTT tại nhà trường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (đường truyền Internet băng thông, phòng máy tính thực hành, máy chiếu, Tivi, màn hình Led, âm thanh,... phục vụ dạy học trên các phòng học, phòng sinh hoạt chuyên môn chung tại nhà trường; thiết bị đầu cuối phục vụ cho hoạt động họp, hội thảo, hội nghị, hoạt động chuyên môn trực tuyến).

- Chỉ tiêu: Tất cả các phòng học đều được trang bị ti vi thông minh và được kết nối Internet; 100% các máy tính đều được kết nối mạng;

4. Xây dựng, củng cố, hoàn thiện và phát triển nguồn dữ liệu số cần thiết.

- Hoàn thiện thu thập thông tin, chuẩn hóa CSDL dùng chung; kết nối hệ thống CSDL dùng chung với các phần mềm nghiệp vụ trong toàn ngành như: quản lý tuyển sinh đầu cấp, quản lý sức khỏe, y tế học đường, quản lý dinh dưỡng, quản lý nhà trường, quản lý tài chính...; liên thông 100% dữ liệu báo cáo lên cơ sở dữ liệu của Bộ GDĐT.

- Cập nhật khoản trên hệ thống Microsoft Office 360 cho tất cả các Giáo viên và cập nhật các nguồn dữ liệu số dùng chung trên tài khoản.

- Chỉ tiêu:

- + 100% thông tin CBGVCMV được cập nhật đầy đủ, chính, xác kịp thời trên phần mềm Sở nội vụ và tỉnh ủy Đồng Nai;

- + 100% Đảng viên sử dụng sổ tay điện tử;

- + Xây dựng 1 kho học liệu số dùng chung cho cả trường;

5. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý (VC-HS cơ sở vật chất, tài chính)

- Áp dụng các phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử trên CSDL, trên Microsoft Office 365; trên VNEDU.

- Áp dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý chuyên môn và điện tử hóa hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường:

+ Hồ sơ tổ chuyên môn: Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn; Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn.

+ Giáo viên: Kế hoạch giáo dục cá nhân (năm, tháng, tuần); Kế hoạch dạy học; Sổ theo dõi và đánh giá học sinh.

+ Hồ sơ khác: Sổ theo dõi và đánh giá học sinh lớp; sổ chủ nhiệm; học bạ điện tử...

- Thực hiện và xây dựng số tiết học trực tuyến là 10%;

- Tiếp tục xây dựng lớp học trực tuyến, trường học trực tuyến trên trang OLM.

- Triển khai chữ ký số đến toàn thể giáo viên nhà trường.

6. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác thông tin – truyền thông

- Triển khai dạy học trực tuyến trong các cơ sở giáo dục; triển khai giáo dục tích hợp với kiến thức công nghệ số; phổ cập ứng dụng kỹ năng số trong cộng đồng.

- Triển khai việc sinh hoạt chuyên môn trực tuyến.

- Thực hiện thông tin truyền thông trên các phương tiện như Wed, fanpage.

- Thực hiện đảm bảo ATTT trên môi trường mạng; 100% các máy tại trường được cài phần mềm Bitderfen;

7. Xây dựng, triển khai hệ thống khảo sát, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục đào tạo phù hợp với yêu cầu của Bộ GDĐT.

- Xây dựng hệ thống học liệu dùng chung phục vụ dạy học; phục vụ người học tự học, tự nghiên cứu, trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Triển khai theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM), phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp; đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

8. Số hóa hồ sơ chuyên môn.

- 100% hồ sơ của giáo viên, học sinh được số hóa trên trang CSDL ngành.

- Tiếp tục số hóa sổ theo dõi và đánh giá học sinh trên phần mềm VNEDU và các phần mềm khác theo hướng dẫn.

- Sổ theo dõi và đánh giá học sinh của cá nhân giáo viên trên phần mềm VNEDU và các phần mềm khác theo hướng dẫn.

- Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn; kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của Tổ chuyên môn MS.

- Kế hoạch giáo dục môn học của giáo viên trên CSDL và các phần mềm khác theo hướng dẫn.

- Kế hoạch giáo dục nhà trường trên MS.

- Kế hoạch bài dạy (giáo án điện tử) trên MS.

- Học bạ điện tử tiếp tục trên phần mềm VNEDU và số hóa ở tất cả các lớp.

- Sổ chủ nhiệm: số hóa trên CSDL.

- Thực hiện 1 số kiểm tra đánh giá trực tuyến (KT thường xuyên).

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên (năm/tháng/tuần) trên CSDL.

- Giảng dạy trực tuyến, kiểm tra trực tuyến trên trang OLM.VN.
- Thực hiện số hóa hồ sơ nêu trên để quản lý và sử dụng thống nhất với phần mềm quản lý học sinh đang sử dụng hoặc thực hiện trên nền tảng CSDL và Microsoft Office 365 và các nền tảng khác.

9. Số hóa hồ sơ nhà trường

- Sử dụng và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung ngành giáo dục và đào tạo, 100% dữ liệu ngành được chia sẻ với CSDL dùng chung ngành giáo dục tỉnh Đồng Nai và Bộ GDĐT.

- Tiếp tục thực hiện một số nội dung có sẵn trong năm học 2025-2026: Như kiểm định chất lượng giáo dục; Phần mềm nội vụ; Cơ sở dữ liệu ngành GDĐT....

- Hồ sơ điện tử (có chữ ký số) năm học 2025-2026.

IV. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Trong công tác quản lý

- Kiện toàn Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của trường năm học 2025-2026 do đ/c Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường làm trưởng ban.

- Rà soát, đánh giá lại toàn bộ hạ tầng CNTT của đơn vị để đáp ứng việc triển khai các ứng dụng CNTT.

- Áp dụng phần mềm quản lý nhà trường trên VNEDU.VN; CSDL...

- Ứng dụng CNTT trong tổ chức các cuộc họp, hội thảo, báo cáo chuyên đề.

- Ứng dụng CNTT trong việc lưu trữ hồ sơ, sắp xếp hồ sơ.

- Ứng dụng CNTT trong việc quản lý chuyên môn, quản lý hồ sơ, sổ điểm điện tử...

Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý học sinh, quản lý nhân sự, quản lý thư viện, quản lý tài chính đáp ứng yêu cầu quản lý chung của ngành.

- Rà soát, hoàn thiện các thông tin của đơn vị (trường, lớp, đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất) trên hệ thống CSDL toàn ngành, thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định trực tiếp trên hệ thống CSDL toàn ngành.

- Thường xuyên kiểm tra và đánh giá việc ứng dụng CNTT toàn đơn vị. Thường xuyên thông báo kết quả học tập và rèn luyện của học sinh cho phụ huynh qua tin nhắn OTT, email và website của đơn vị và cổng thông tin khác.

- Lập nhóm zalo của trường và các tổ chức, đoàn thể như Chi bộ, Chuyên môn, Tổ chuyên môn, nhóm GVCN, ... để kịp thời triển khai các hoạt động cũng như liên lạc. Thành lập nhóm zalo của từng lớp để BGH, GVCN và GV bộ môn kịp thời liên lạc, thông tin với phụ huynh về tình hình học sinh.

- Triển khai dịch vụ thu hộ và xuất hóa đơn điện tử đối với việc thu giá dịch vụ học phí, bảo hiểm học sinh và thu khác trong nhà trường.

- Thực hiện đánh giá mức độ Chuyển đổi số trước ngày 31/5/2026.

- Phân công đ/c Trần Mạnh Hùng phụ trách để nghiên cứu và triển khai các nội dung liên quan đến CNTT.

2. Trong dạy - học :

- Tiếp tục áp dụng triển khai: Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử;

- Dạy – học qua nền tảng dạy học trực tuyến (10% tiết học).

- BGH chỉ đạo, chuyên môn, tổ chuyên môn và mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT vào đổi mới phương pháp dạy học phù hợp yêu cầu thực tiễn; ứng dụng CNTT

trong sinh hoạt tổ chuyên môn đem lại hiệu quả cao; ứng dụng CNTT thúc đẩy triển khai giáo dục STEM, nghiên cứu bài học trong chương trình giáo dục phổ thông.

- Tổ chức chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin cho 100% CBGVNV và khuyến khích giáo viên các bộ môn trong nhà trường tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số.

- Giáo viên phụ trách Tin học truyền đạt cho học sinh các kiến thức về CNTT và CD số, hướng dẫn kỹ năng trong việc khai thác tài nguyên trên mạng Internet, bảo mật, an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng.

- Tổ chức các chương trình ngoại khóa cho học sinh có nội dung hướng dẫn cho học sinh có được kỹ năng ứng dụng CNTT, định hướng nghề nghiệp về lĩnh vực CNTT; sử dụng mạng xã hội thông minh và an toàn.

- Hướng dẫn giáo viên nộp Hồ sơ sổ sách trực tuyến.

- Triển khai các báo cáo, kế hoạch bằng hình thức trực tuyến qua trang Web; qua Fanpage; qua Zalo; tin nhắn điện tử...

V. KẾ HOẠCH CỤ THỂ NĂM 2025-2026:

Nội dung công việc	Thực hiện	Thời gian	Ghi chú
- Kiểm tra việc kết nối Internet của trường, đảm bảo phủ wifi toàn khuôn viên trường. Đảm bảo kết nối, báo cáo liên thông dữ liệu từ cơ sở giáo dục với hệ thống. - Tham gia tập huấn triển khai hướng dẫn việc thực hiện chuyển đổi số do cấp trên tổ chức. - Nhập các dữ liệu lên hệ thống. - Triển khai chuyên đề “Chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong nhà trường” (Thầy Hùng) - Hướng dẫn nhập các dữ liệu, tin tức, công khai lên trang Web trường: thesthuaduccammy.edu.vn. - Xây dựng KH Chuyển đổi số năm học; QĐ thành lập BCD Chuyển đổi số năm học 2025-2026.	Hiệu trưởng Bộ phận CNTT	Tháng 8/2025	
- Hoàn thiện nền tảng quản trị trường học tích hợp không gian làm việc số nhằm tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho CBQL, GV, NV và học sinh; SDL toàn quốc của ngành giáo dục. - Tập huấn CDS trên trang dongnai.mobiedu.vn. - Nâng cao chất lượng phục vụ của cổng thông tin điện tử và các kênh thông tin qua mạng xã hội (Zalo, Facebook, Wed...) của nhà trường. - Tuyên truyền, vận động viên chức, NLĐ trong nhà trường đăng ký sử dụng ví điện tử (Mono, Vnpay..., tiện tích dịch vụ cho việc thanh toán không dùng tiền mặt). - Triển khai việc thực hiện nộp các loại HSSS trên CSDL. - Cập nhật các phần mềm; lưu bài kiểm tra trên phần mềm Intest. - Cập nhật thông tin và kiểm tra thông tin học sinh lớp 6 trên CSDL.	Hiệu trưởng Bộ phận CNTT	9/2025	

- Kiện toàn nâng cao năng lực đội ngũ CB phụ trách UDCNTT và chuyển đổi số trong giáo dục; phối hợp triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% giáo viên có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu - Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu nhân sự PMIS, phổ cập giáo dục- xóa mù chữ, CSVC đảm bảo phục vụ quản lý giáo dục. - Hướng dẫn nhập các dữ liệu, tin tức, công khai lên trang Web trường: thcsthuaaduccammy.edu.vn.	Hiệu trưởng CNTT	10/2025	
- Tạo mục chuyển đổi số trên cổng/ trang thông tin điện tử của trường và đăng tải các thông tin về chuyển đổi số của ngành - Cập nhật các thông tin từng bộ phận, tổ chuyên môn lên cổng thông tin của trường, lên CSDL ngành....	Bộ chuyên môn, CNTT, TT	Hàng tháng	
- Rà soát, cập nhật cấu trúc Cổng thông tin điện tử của trường phục vụ kiểm tra điều hành qua môi trường mạng Internet.	Bộ phận CNTT	Hàng tháng	
- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu học sinh đảm bảo phục vụ quản lý giáo dục	Bộ phận CNTT	Hàng tháng	
- Trên nền tảng cơ sở dữ liệu học sinh vnedu, triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, liên lạc giữa nhà trường với gia đình, thanh toán không dùng tiền mặt, truyền thông và kết nối với các nền tảng UDCNTT trong và ngoài ngành giáo dục.	Bộ phận CNTT	Hàng tháng	
- Tăng cường họp, hội nghị, hội thảo trực tuyến, họp không giấy tờ trừ các buổi Hội nghị, hội thảo	Hiệu trưởng	2025-2026	
- Hướng dẫn và triển khai các cuộc thi trực tuyến của trường, ngành...	GV-CNTT	Theo kế hoạch	
- Kiểm tra việc nhập dữ liệu, HSSS lên CSDL; - Thống kê số lượng Học liệu điện tử;	Các bộ phận TTCM; BGH	Hàng tháng	
- Đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025-2026; (dự kiến trước 20/5/2026)	Ban CĐ số	Tháng 05/2026	

Trên đây là kế hoạch “Ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong nhà trường năm học 2025-2026” của trường THCS Thừa Đức. Mọi thắc mắc xin liên hệ với bộ phận CNTT hoặc ban Chuyển đổi số của nhà trường để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXH (b/c)
- P.HT, TTCM (T/hiện);
- GV (T/hiện);
- Lưu:VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Việt Luân